

Số: 106 /KH-THPTVN

V/v tiếp nhận học sinh chuyển trường và
học lại năm học 2025 - 2026

Phúc Thịnh, ngày 06 tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH
TIẾP NHẬN HỌC SINH CHUYỂN TRƯỜNG VÀ HỌC LẠI
Thời điểm đợt đầu năm học 2025 - 2026

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 07/VBHN-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường trung học cơ sở (THCS) và trung học phổ thông (THPT);

Căn cứ Công văn số 2809/SGDĐT-QLT ngày 21/7/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn công tác chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường trung học phổ thông, các trung tâm giáo dục nghề nghiệp-giáo dục thường xuyên từ năm học 2025 - 2026;

Căn cứ vào tình hình thực tế của trường THPT Vân Nội (về chỉ tiêu tuyển sinh được giao, sĩ số, điểm chuẩn trúng tuyển vào lớp 10 THPT (nếu có), trình độ học sinh, ...);

Trường THPT Vân Nội xây dựng Kế hoạch tiếp nhận học sinh chuyển đến và học lại thời điểm đầu năm học 2025 - 2026, cụ thể như sau:

1. Số liệu thống kê

TT	Khối	Điểm chuẩn trúng tuyển (nếu có)	Số liệu thống kê				Ghi chú
			Chỉ tiêu được giao	Số lớp	Số HS hiện tại	Sĩ số bình quân	
1	10	19	720	16	703	44	
2	11	34	675	15	665	44	
3	12	34	720	16	708	44	

2. Số liệu đề xuất tiếp nhận học sinh chuyển đến thời điểm đầu năm học 2025 - 2026

TT	Khối	Số lượng tiếp nhận	Thống kê từng loại				Sĩ số bình quân sau chuyển đến	Ghi chú
			Số HS Nội tỉnh	HS Ngoại tỉnh	HS Việt Nam về nước	HS xin học lại		
1	10	0	0	0	0	0	0	
2	11	10	10	0	0	0	45	
3	12	5	5	0	0	0	44,5	

3. Quy trình thực hiện

(Quy trình thực hiện phải đảm bảo việc chuyển trường và tiếp nhận học sinh được thực hiện công khai, minh bạch, đúng quy định, đúng chỉ tiêu tuyển sinh được giao và đảm bảo chất lượng giáo dục của đơn vị)

TT	Thời gian	Nội dung công việc	Ghi chú
1	Từ ngày 04/8 - 10/8	Nhà trường xây dựng kế hoạch tiếp nhận học sinh chuyển trường và học lại đợt đầu năm học 2025 - 2026.	
2	Ngày 12/8	Nhà trường nộp kế hoạch tiếp nhận học sinh chuyển trường và học lại (nếu có) đợt đầu năm học 2025 - 2026 về Sở GDĐT (qua phòng QLT&KĐCLGD).	
3	Từ ngày 14- 18/8	- Tiếp nhận kế hoạch tiếp nhận học sinh chuyển trường và học lại đợt đầu năm học 2025 - 2026 đã được Sở GDĐT phê duyệt; - Nhà trường công bố công khai kế hoạch tiếp nhận học sinh chuyển trường và học lại (nếu có) đợt đầu năm học 2025 - 2026 trên cổng thông tin điện tử của nhà trường: vannoi.edu.vn	
4	Từ ngày 19/8 - 25/8	Văn phòng nhà trường trực hướng dẫn và tiếp nhận hồ sơ xin chuyển trường, hồ sơ xin học lại (nếu có): * Thời gian: - Sáng từ 8h00 - 11h00; - Chiều từ 14h00 - 16h30 * Ngày 19/8: - Cấp và nhận Đơn xin chuyển trường cho học sinh chuyển Đi; - Nhận hồ sơ xin học lại. * Ngày 20-21/8: Nhận hồ sơ chuyển trường Đến * Ngày 25/8: Họp Hội đồng xét duyệt: - Thời gian: 08h30 - Thành phần: + Ban Giám hiệu; + Thư ký Hội đồng - Cán bộ phụ trách CSDL; + Nhân viên Văn phòng. * Trả kết quả xét duyệt chuyển trường Đi: 15h00 ngày 21/8	
5	Từ ngày 26/8 - 29/8	- Nhà trường công bố công khai danh sách học sinh chuyển đến và học sinh học lại tại trường trên cổng thông tin điện tử; - Chuyển dữ liệu trên phần mềm sổ điểm điện tử tại địa chỉ: http://csdl.hanoi.edu.vn/;	

		- Tiếp nhận học sinh học lại cập nhật thông tin học sinh trên phần mềm sổ điểm điện tử tại địa chỉ http://csdl.hanoi.edu.vn/	
6	Chậm nhất ngày 04/9	- Hoàn thành thông báo kết quả, cấp phiếu vào lớp cho những học sinh được tiếp nhận; - Báo cáo kết quả tiếp nhận học sinh chuyển trường, học lại đợt đầu năm học 2025 - 2026 về Sở GDĐT Hà Nội.	

(Kèm theo Danh sách học sinh đề xuất chuyển đến)

Nơi nhận:

- Sở GDĐT;
- Website;
- Lưu: VT.



HIỆU TRƯỞNG

Đặng Thị Yến





SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG THPT VÂN NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phúc Thịnh, ngày 06 tháng 8 năm 2025

DANH SÁCH HỌC SINH ĐỀ XUẤT CHUYỂN ĐẾN
(Kèm theo Kế hoạch số 106/KH-THPTVN ngày 06 /8 /2025 của trường)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Trường nơi đi	Mã HS	Điểm XT	Chênh so với điểm chuẩn trường nơi đến
1.	Nguyễn Lê Anh Vũ	29/9/2008	12A10	THPT Cổ Loa	001208025077	40,16	+ 6,16
2.	Phạm Minh Dũng	10/9/2008	12A14	THPT Đan Phượng	0133704263	39,5	+ 5,5đ
3.	Đặng Xuân Hùng	25/02/2008	12A8	THPT Thạch Thất	001208064498	35,25	+ 1,25đ
4.	Trần Khánh Huyền	01/01/2008	12D4	THPT Quang Minh	001308037977	34,75	+ 0,75
5.	Chữ Huỳnh Tuấn Phong	12/6/2008	12A4	THPT Tiến Thịnh	017765733	29,75	- 4,25
6.	Ngô Trần Đăng Sơn	02/10/2009	11D5	THPT Tiên Phong	001209029094	33,5	- 0,5đ
7.	Nguyễn Hữu Tiến Đạt	02/11/2009	11D4	THPT Quang Minh	0150624765	33,25	- 0,75đ
8.	Lê Duy Đạt	16/8/2009	11D5	THPT Trung Giã	001209025879	33	- 1đ
9.	Trần Văn Duy	19/12/2009	11D3	THPT Tiên Phong	001209014870	33	- 1đ
10.	Nguyễn Hoàng Trung Kiên	12/10/2009	11B1	THPT Tự Lập	001209018416	31,5	- 2,5đ
11.	Lê Kiều An Na	29/10/2009	11D3	THPT Quang Minh	001309044983	31	- 3đ
12.	Lại Bảo An	17/01/2009	11D4	THPT Tự Lập	001209000378	31	- 3đ
13.	Nguyễn Duy Khánh	04/3/2009	11A3	THPT Tiến Thịnh	001209008249	30,75	- 3,25đ
14.	Ngô Chinh Châu	16/10/2009	11A3	THPT Tiến Thịnh	001209068582	29	- 5đ
15.	Nguyễn Quang Hưng	02/3/2009	11D2	THPT Tự Lập	001209036382	28,75	- 5,25đ

